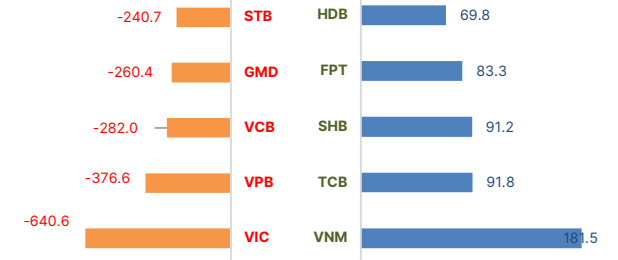


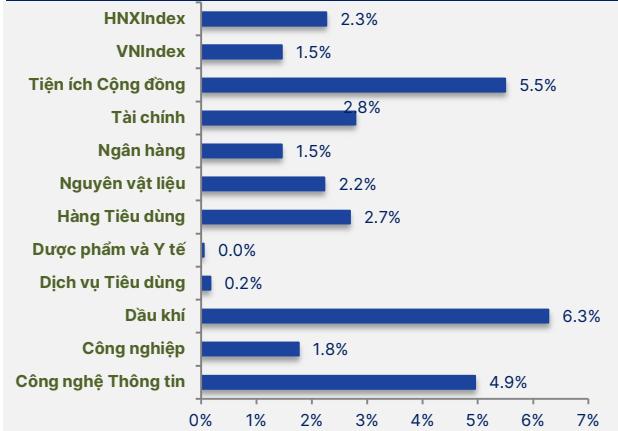
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,768.12	↑ 2.3%	284.07	↑ 1.5%
KLGD (trCP)	2,914.29	↓ -15.3%	221.19	↓ -13.6%
GTGD (tỷ VND)	75,812.01	↓ -11.9%	3,667.85	↓ -16.4%

Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

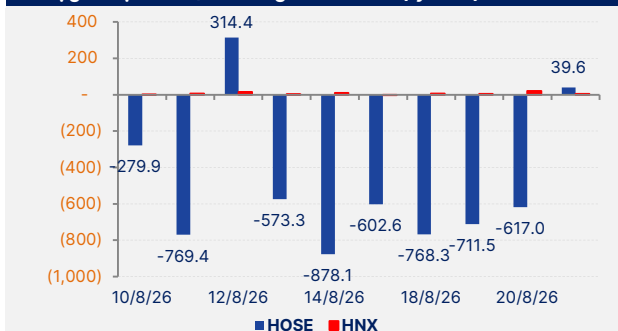


GT Bán : (9,500.14) : GT Mua 6,840.23

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NDTNN (tỷ VND)



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau tuần thị trường chịu áp lực điều chỉnh, VNINDEX giảm điểm từ vùng giá 1.800 điểm về quanh 1.720 điểm. Thị trường tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh, tích lũy trong biên độ hẹp với thanh khoản suy giảm mạnh trong những phiên đầu tuần này. Khối lượng khớp lệnh trên HOSE ngày 20/8/2026 chỉ đạt khoảng 340 triệu cổ phiếu, thể hiện áp lực cung giảm, lực cầu thận trọng. Sau đó thị trường đã phục hồi mạnh mẽ trong phiên cuối tuần. VNINDEX tăng mạnh trong phiên cuối tuần với thanh khoản khá đột biến tích cực. Kết tuần VNINDEX tăng 2,26% lên mức 1.768,12 điểm, dưới kháng cự quanh 1.780 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 200 phiên. VN30 kết tuần tăng 2,72% lên mức 1.927,19 điểm, vượt lên kháng cự tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng thị trường trong tuần nghiêng về tích cực sau áp lực điều chỉnh. Ngoại trừ nhóm dệt may, thủy sản vẫn giảm điểm so với tuần trước. Các nhóm ngành còn lại đều tăng giá tích cực. Nổi bật ở nhóm năng lượng trước thông tin thoái vốn và giá dầu tăng mạnh, nhóm công nghệ thông tin, nhóm chứng khoán trước kỳ vọng nâng hạng, cao su, bất động sản, cảng... Thanh khoản trong tuần giảm, khối lượng giao dịch giảm nhẹ so với tuần trước. Thể hiện áp lực cung thấp khi điều chỉnh, lực cầu chỉ cải thiện tốt trong phiên cuối tuần với dòng tiền cải thiện khá tốt. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trong tuần này với giá trị -2.660 tỷ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G9000 kết phiên ở mức 1.934,2 điểm, tăng 2,28% so với phiên trước. Chênh lệch dương 6,41 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411A000, 411GC000, 411H3000 chênh lệch từ 1,71 điểm đến 2,31 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh so với phiên trước. Các trader lạc quan ngắn hạn với thị trường cơ sở, tăng các vị thế đầu cơ, mua trong phiên khi VN30 đảo chiều tích cực. Xu hướng ngắn hạn 411G9000 phục hồi, vùng hỗ trợ 1.900 điểm, kháng cự quanh 1.950 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G9000 là 25.058, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX sau giai đoạn điều chỉnh, tích lũy đang phục hồi, quay trở lại vùng giá quanh 1.800 điểm. Đây vẫn là vùng kháng cự mạnh, quan trọng hiện nay. Trong khi VN30 quay trở lại vùng kháng cự quanh 1.950 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 200 phiên. Cần động lực lớn từ các yếu tố cơ bản, thanh khoản tích cực mới kỳ vọng vượt qua.

Sau giai đoạn điều chỉnh và có 04 phiên liên tiếp tích lũy trong biên độ hẹp với cung cạn kiệt, thanh khoản suy giảm ở mức thấp. Thị trường đã tăng điểm tốt trong phiên cuối tuần theo trường hợp tích cực. Động lực chính cho thị trường là vốn hóa tương đối hợp lý sau giai đoạn điều chỉnh. Bên cạnh kỳ vọng kép nâng hạng lên thị trường mới nổi và thoái vốn nhà nước đã được chúng tôi đề cập trong các báo cáo trước. Chúng tôi cũng đã nhận định các vùng định giá hợp lý của thị trường, khuyến nghị xem xét, đánh giá các cơ hội đầu tư ở các doanh nghiệp chất lượng, đầu ngành, duy trì kết quả kinh doanh tăng trưởng. Tuy nhiên không có khuyến nghị giải ngân mua đuổi khi VNINDEX tiếp tục hướng đến vùng giá 1.800 điểm, do chưa có dự báo VNINDEX có thể vượt lên vùng kháng cự này.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỠI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	19.95	20.5	24-25	20.0	4.1	-10.1%	51.4%	Theo dõi GD	67	22
PVD	18.60	18.0	21-23	17.0	15.5	23.7%	-32.2%	Theo dõi GD	61	44
DPM	22.20	21.5	26-27	20.0	8.5	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	74	35
GAS	83.50	79.0	88-90	78.0	15.9	43.8%	23.4%	Theo dõi GD	83	60
FRT	143.50	141.0	146-150	137.0	22.6	37.2%	187.8%	Theo dõi GD	70	55
PLX	37.95	36.0	40-41	35.0	15.0	78.0%	105.6%	Theo dõi GD	55	49
PVP	18.20	17.3	20-21	16.5	5.8	29.8%	198.1%	Theo dõi GD	77	70
VNM	63.80	61.0	73-75	59.0	12.2	12.7%	28.0%	Theo dõi GD	84	72
MSN	69.80	67.0	79-80	65.0	15.1	53.5%	202.8%	Theo dõi GD	76	22
DRI	14.05	13.5	16.5-17.5	12.8	4.5	113.6%	212.3%	Theo dõi GD	89	61

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn thông	Dầu Khí	Dệt May- Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		201.8	-287.7	-299.8	-22.2	-197.8	-287.6	-148.6	-315.6
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn- Mạnh hơn	Không đổi- Mạnh hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VPI	PHP	TRC	HCM	CTR	PVP	TET	GVR
		VHM	DVP	DRI	ORS	VGI	BSR	PTG	GVR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tích Luy	Phục Hồi	Phục Hồi	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-437.9	-307.0	148.2	260.5	-302.4	-113.4	54.4	29.2
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	DHA	ABB	PSW	SAS
		PGI	HTM	POM	ANV	VLB	KLB	DHB	AST
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	35
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Phục Hồi	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	17
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	0
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		54.6	61.4	306.3	18.6	-44.9	134.7	-247.5	35
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	38	Tốt hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TTA	SBT	DTG					
		PGV	NAF	DBT					

TIN NỔI BẬT

Quốc hội bàn chính sách sửa đổi Luật Đất đai và Luật Nhà ở

Ngày 21/8, Quốc hội sẽ thảo luận về định hướng chính sách sửa đổi Luật Đất đai năm 2024 và Luật Nhà ở năm 2023. Trong buổi sáng, Quốc hội sẽ dành thời gian thảo luận về định hướng chính sách sửa đổi Luật Đất đai năm 2024. Chiều cùng ngày, các đại biểu sẽ thảo luận về định hướng chính sách sửa đổi Luật Nhà ở năm 2023.

Về định hướng sửa đổi Luật Đất đai năm 2024, Chính phủ đề xuất 7 nhóm chính sách lớn. Trong đó, Chính phủ nhấn mạnh việc ưu tiên cho người có đất ở bị thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tại chỗ. Lần sửa đổi này cũng chuyển mạnh từ tư duy “bồi thường tài sản bị thu hồi” sang tư duy “tái thiết cuộc sống cho người dân khi Nhà nước thu hồi đất”. Chính phủ cũng đề xuất đổi mới cơ chế tài chính đất đai theo hướng giá đất do Nhà nước quyết định; không để bị thao túng giá, hình thành giá ảo; đồng thời điều tiết hợp lý giá trị tăng thêm từ đất.

Việt Nam duy trì tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 6,4% mỗi năm, gấp đôi mức trung bình toàn cầu. Để hướng tới mục tiêu thành quốc gia thu nhập cao, cần động lực tăng trưởng mới.

GDP tăng hơn 70 lần, Việt Nam cần gì để bước lên bậc thang thu nhập cao?

Năm 1990, tổng GDP của Việt Nam khoảng 6,7 tỷ USD, xếp thứ 85 thế giới. Sau 35 năm, GDP đã vượt mốc 500 tỷ USD, đưa Việt Nam lên vị trí thứ 35 thế giới, với quy mô nền kinh tế tăng hơn 70 lần. Tuy nhiên, để trở thành quốc gia thu nhập cao vào năm 2045, Việt Nam phải vượt qua nhiều thách thức, nhất là khi mô hình tăng trưởng hiện tại đang chạm tới giới hạn. Một trong những điểm nghẽn lớn là năng suất. Để bắt kịp các nền kinh tế mới nổi, tăng trưởng chất lượng lao động của Việt Nam phải cao gấp 4 lần, trong khi đầu tư vốn công nghệ phải tăng gấp 5 lần hiện tại...

Nhu cầu tàu chở dầu tại Vùng Vịnh tăng vọt, đẩy giá tàu lên mức cao kỷ lục. Nguyên nhân là các quốc gia Trung Đông đang tìm mọi cách duy trì hoạt động xuất khẩu trong bối cảnh các cuộc tấn công nhằm vào tàu thuyền vẫn tiếp diễn.

Cảng thẳng Hormuz thổi bùng cơn khát tàu chở dầu, giá tàu vượt đỉnh 2008

Theo công ty môi giới tàu biển Braemar, trong quý vừa qua, giá tàu chở dầu cỡ lớn, từ tàu đóng mới đến tàu đã qua sử dụng nhưng còn tương đối mới, đều vượt 130 triệu USD - mức cao nhất kể từ năm 2008. Giá thuê một siêu tàu chở dầu trong một năm cũng đã lên mức kỷ lục. Một phần nguyên nhân khiến giá tàu tăng là nhu cầu của các quốc gia xuất khẩu dầu trong việc sở hữu hoặc kiểm soát đội tàu riêng, qua đó bảo đảm hàng hóa có thể rời khỏi khu vực.

Liên Bộ Công Thương - Tài chính cho biết thị trường xăng dầu thế giới những ngày qua chịu tác động từ thông tin liên quan đến tiến trình đàm phán hòa bình giữa Mỹ và Iran cùng việc vận chuyển dầu qua eo biển Hormuz tiếp tục bị đình trệ. Giá xăng E10RON95-III không cao hơn 22.668 đồng/lít (tăng 549 đồng/lít so với giá bán tối đa hiện hành). Dầu diesel 0.05S không cao hơn 28.543 đồng/lít.

Giá xăng, dầu đồng loạt tăng từ 15h ngày 20/8

Với thị trường dầu thô thế giới, giá của 2 loại dầu chuẩn là dầu Brent và dầu WTI đều đã lên mức cao nhất trong gần 4 tuần. Giá dầu Brent vượt mốc 91 USD/thùng. Giá dầu tăng trong ngày 20/08 sau khi Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent tuyên bố Washington sẽ áp đặt các lệnh trừng phạt khắc nghiệt nhất trong lịch sử đối với Iran.

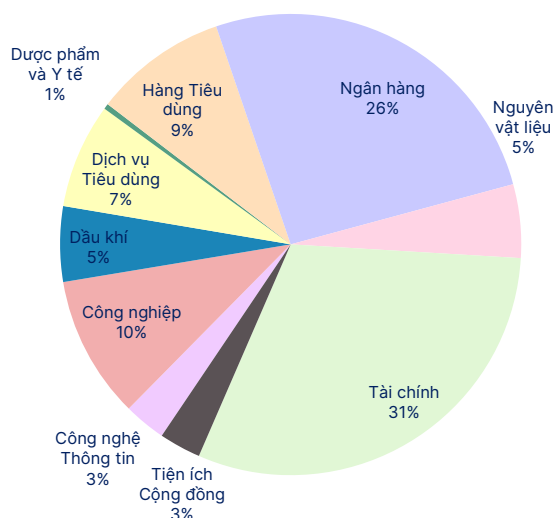
Ngày 20/08, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa thông tin kết quả giám định và điều tra ban đầu vụ án buôn lậu kim cương xuyên quốc gia, trong đó làm rõ thêm những vấn đề liên quan CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ).

Dư mua hàng triệu cổ phiếu PNJ sau thông tin mới từ Công an Thanh Hóa

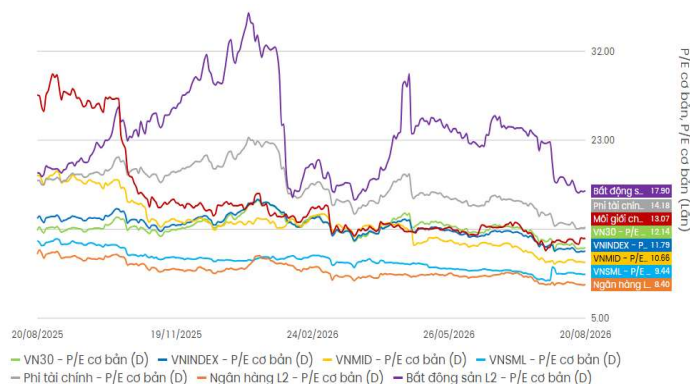
Cơ quan điều tra cho biết đã làm việc, thu thập và kiểm tra hồ sơ nhập khẩu đối với kim cương của PNJ. Kết quả xác định nhà bán lẻ trang sức này có đầy đủ hồ sơ nhập khẩu; quá trình nhập khẩu và phân phối hàng hóa ra thị trường được kiểm soát, đúng với thông tin tại hồ sơ hàng hóa nhập khẩu và tuân thủ các quy định pháp luật. Sau nửa đầu năm, PNJ đã thực hiện hơn một nửa kế hoạch doanh thu nhưng mới đạt 35% mục tiêu lợi nhuận. HĐQT sau đó quyết định triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong tháng 10 để cổ đông xem xét điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2026.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

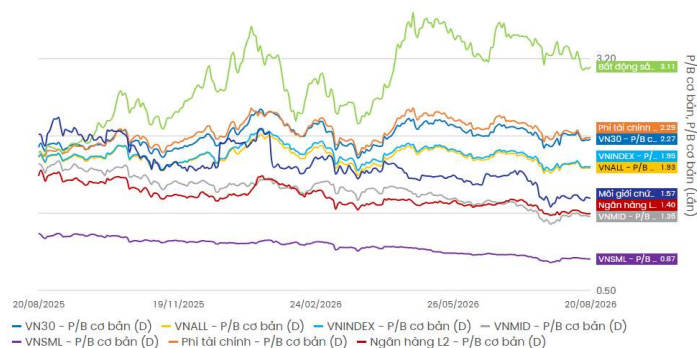
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Định giá Thị trường: P/E



Định giá Thị trường: P/B



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,567,962	7.4%	1,467	137.7	10.3
VHM	570,930	17.8%	5,100	13.6	1.1
VCB	482,958	17.9%	4,984	11.6	1.9
BID	278,851	17.7%	4,250	8.4	1.4
CTG	243,882	21.8%	5,172	6.1	1.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CLW	22.15%	21.8%	4,372	13.7	2.9
CMV	21.86%	7.7%	1,080	9.0	0.7
HAS	18.71%	-2.9%	-473	-	0.6
HTN	15.64%	-0.4%	-71	-	0.5
TCO	13.46%	8.9%	1,049	10.7	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,777,950	17.2%	2,576	4.5	0.7
TCB	2,919,286	14.8%	3,829	8.1	1.2
VNM	2,890,396	26.6%	4,505	14.2	3.9
HDB	2,601,954	23.9%	3,895	6.9	1.5
PDR	2,230,144	4.4%	531	22.2	0.9

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	272,369,806	17.2%	2,576	4.5	0.7
VIX	159,519,610	16.5%	2,307	5.5	0.9
SSI	116,284,987	13.4%	1,751	11.1	1.4
HDB	107,236,808	23.9%	3,895	6.9	1.5
HPG	92,716,051	12.6%	1,830	11.6	1.2

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FDC	-24.90%	38.4%	5,546	3.7	1.2
VDP	-15.38%	8.3%	2,698	12.0	0.9
LM8	-11.67%	5.3%	1,724	8.2	0.4
TPC	-10.05%	2.8%	397	22.7	0.8
TNT	-9.38%	2.2%	268	33.7	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	(15,149,828)	16.6%	3,758	6.6	1.0
ACB	(8,605,365)	16.3%	2,701	8.1	1.3
SSI	(8,444,639)	13.4%	1,751	11.1	1.4
HPG	(6,373,282)	12.6%	1,830	11.6	1.2
VCB	(4,860,777)	17.9%	4,984	11.6	1.9

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI (1)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
CHP	24/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.800 đồng/CP
PMC	24/08/2026	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 1.964 đồng/CP
NSC	24/08/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP
KHD	24/08/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 2.000 đồng/CP
TSJ	24/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.224,89 đồng/CP
VSN	24/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP
X20	24/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
SDC	24/08/2026	Giao dịch bổ sung - 417.240 CP
ELC	24/08/2026	Giao dịch bổ sung - 4.900.000 CP
OCB	24/08/2026	Giao dịch bổ sung - 399.457,842 CP
PNJ	24/08/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
TEG	24/08/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
PMC	24/08/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
TRS	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
HU4	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
SDV	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP
SDN	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
VAB	25/08/2026	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:105
NNC	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
MIG	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
YTC	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
RCL	25/08/2026	Giao dịch bổ sung - 282.566 CP
FDC	25/08/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
DCT	25/08/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
BTW	25/08/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
DVM	25/08/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
BQP	25/08/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
DOC	26/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
CII	26/08/2026	Thực hiện quyền mua trái phiếu chuyển đổi, tỷ lệ 10:1, giá 100.000 đồng/CP

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI(2)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
SNC	26/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.200 đồng/CP
TN1	26/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
TN1	26/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
HFC	26/08/2026	Giao dịch bổ sung - 2.000.000 CP
THW	26/08/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
SCD	26/08/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
GDW	26/08/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
BBT	26/08/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
DOC	26/08/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
PAP	26/08/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
NAV	27/08/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 800 đồng/CP
VIM	27/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
ILB	27/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.427 đồng/CP
NO1	27/08/2026	Giao dịch bổ sung - 599.798 CP
DVT	27/08/2026	Hủy niêm yết cổ phiếu
VCE	27/08/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
GGG	27/08/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
ACC	27/08/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
DAN	28/08/2026	Hủy niêm yết cổ phiếu
EVG	28/08/2026	Giao dịch bổ sung - 10.761.901 CP
DIH	28/08/2026	Giao dịch bổ sung - 7.913.159 CP
HTG	28/08/2026	Giao dịch bổ sung - 7.199.684 CP
PBC	28/08/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
NHV	28/08/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
NBW	28/08/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.600 đồng/CP

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: 84.24.38181888

Fax: 84.24.38181688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM

Tel: 84.28.39151368

Fax: 84.28.39151369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Tel: 84.236.3525777

Fax: 84.236.3525779

Email: contact-dn@shs.com.vn